

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG
BÀNG
VIỆN KINH DOANH QUẢN LÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG (General information)

Tên học phần (tiếng Việt) : **Giao dịch và hợp đồng dân sự**

Tên học phần (tiếng Anh) : Transactions and civil contracts

Mã học phần : **03490**

Thuộc khối kiến thức Đại cương ☐; Cơ sở nhóm ngành ☐;
Cơ sở ngành ☐; Chuyên ngành ☐; Tốt nghiệp ☐

Khoa, Bộ môn phụ trách : Luật

Số tín chỉ (LT, TH, Tự học) : 3(3,0,6)

Số giờ lý thuyết : 45

Số giờ thực hành : 0

Số giờ tự học : 90

Học phần tiên quyết :

Học phần học trước : Những quy định chung của Luật dân sự

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN (Course description)

Học phần Giao dịch và hợp đồng dân sự là môn cơ sở ngành trong chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng. Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về giao dịch và các dạng hợp đồng dân sự thông dụng và

các trường hợp về vi phạm hợp đồng.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (Course objectives)

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên sẽ:

	Ký hiệu (Ox)	Mục tiêu học phần
Kiến thức	O1	Kiến thức: Hiểu được những kiến thức pháp luật về giao dịch và hợp đồng dân sự, trường hợp vi phạm hợp đồng.
Kỹ năng	O2	Kỹ năng: có kỹ năng tư vấn, ứng dụng để nghiên cứu các giao dịch và hợp đồng dân sự.
	O3	Yêu cầu về tư duy: Xây dựng được kỹ năng nghiên cứu pháp luật, kỹ năng phản biện, tranh luận.
Mức tự chủ và trách nhiệm	O4	Thái độ và hành vi: có ý thức chấp hành pháp luật hợp đồng, bảo vệ quyền lợi người bị thiệt hại.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (Course learning outcomes - CLOs)

Ox	CLOx	PLOx
Kiến thức		
O1, O2, O3	CLO1. Trình bày được các loại hợp đồng dân sự thông dụng.	PLO1, PLO2
O1, O2, O3	CLO2. Vận dụng những quy định pháp luật để xác định hình thức và nội dung của giao dịch và trường hợp vi phạm hợp đồng.	PLO1, PLO2, PLO3
O1, O2, O3, O4	CLO3. - Phân tích, tư vấn về những vấn đề cụ thể liên quan đến giao dịch và hợp đồng dân	PLO2, PLO3

	sự, trường hợp vi phạm hợp đồng. - Vận dụng những kiến thức để giải quyết các vấn đề liên quan đến giao dịch và hợp đồng dân sự, trường hợp vi phạm hợp đồng.	
O1, O2, O3	CLO4. Bảo vệ được quan điểm cá nhân trong quá trình tranh luận, phản biện. Tuân thủ, chấp hành quy định pháp luật.	PLO6
Kỹ năng		
O1, O2, O3, O4	CLO5. - Thuyết trình được các báo cáo. - Có khả năng lập luận, phản biện để bảo vệ quan điểm cá nhân về các vấn đề liên quan đến hoàn thiện nội dung Luật hợp đồng dân sự.	PLO10, PLO13
Mức tự chủ và trách nhiệm		
O1, O2, O3, O4	CLO6. Biết cách tìm kiếm, tra cứu, lựa chọn tài liệu để thực hiện các nhiệm vụ được giao.	PLO5, PLO6, PLO10
O1, O2, O3, O4	CLO7. - Biết hợp tác, tích cực làm việc trong nhóm hiệu quả để giải quyết các nhiệm vụ được giao. - Sẵn sàng sử dụng kiến thức Luật hợp đồng để hỗ trợ người khác.	PLO13, PLO14

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN, KẾ HOẠCH DẠY HỌC (Course content, Lesson plan)

Buổi học (3 tiết)	Nội dung	CLO	Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá (Ax)
	Chương 1: Những vấn đề chung về hợp đồng dân sự			

1	1.1. Khái niệm, đặc điểm của hợp đồng dân sự	1,2,3, 4,5	- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1
2	1.2. Chủ thể của hợp đồng dân sự	1,2,3, 4,5	- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1
3	1.3. Hình thức và nội dung cơ bản	1,2,3, 4,5	- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1
	Chương 2: Một số hợp đồng dân sự thông dụng			
4	2.1. Các hợp đồng có đối tượng là quyền sở hữu tài sản 2.1.1. Hợp đồng mua bán	1,2,3, 4,5,6, 7	- Thảo luận - Thuyết trình	A1.1 A1.2
5	2.1. Các hợp đồng có đối tượng là quyền sở hữu tài sản 2.1.2. Hợp đồng tặng cho	1,2,3, 4,5,6, 7	- Thảo luận - Thuyết trình	A1.1 A1.2
6	2.1. Các hợp đồng có đối tượng là quyền sở hữu tài sản 2.1.3. Hợp đồng vay	1,2,3, 4,5,6, 7	- Thảo luận - Thuyết trình	A1.1 A1.2
7	2.2. Các hợp đồng có đối tượng là quyền sử dụng tài sản 2.2.1. Hợp đồng thuê	1,2,3, 4,5,6, 7	- Thảo luận - Thuyết trình	A1.1 A1.2

8	2.2. Các hợp đồng có đối tượng là quyền sử dụng tài sản 2.2.2. Hợp đồng mượn	1,2,3, 4,5,6, 7	- Thảo luận - Thuyết trình	A1.1 A1.2
9	2.3. Các hợp đồng có đối tượng là công việc phải thực hiện và các hợp đồng khác 2.3.1. Hợp đồng Dịch vụ	1,2,3, 4,5,6, 7	- Thảo luận - Thuyết trình	A1.1
10	2.3. Các hợp đồng có đối tượng là công việc phải thực hiện và các hợp đồng khác 2.3.2. Hợp đồng vận chuyển	1,2,3, 4,5,6, 7	- Thảo luận - Thuyết trình	A1.1
11	2.3. Các hợp đồng có đối tượng là công việc phải thực hiện và các hợp đồng khác 2.3.3. Hợp đồng Gia công	1,2,3, 4,5,6, 7	- Thảo luận - Thuyết trình	A1.1
12	2.3. Các hợp đồng có đối tượng là công việc phải thực hiện và các hợp đồng khác 2.3.4. Hợp đồng gửi giữ	1,2,3, 4,5,6, 7	- Thảo luận - Thuyết trình	A1.1

13	2.3. Các hợp đồng có đối tượng là công việc phải thực hiện và các hợp đồng khác 2.3.5. Hợp đồng ủy quyền	1,2,3, 4,5,6, 7	- Thảo luận - Thuyết trình	A1.1
	Chương 3: Vi phạm hợp đồng			
14	3.1. Định nghĩa vi phạm hợp đồng	1,2,3, 4,5,6	- Thuyết giảng, - Thảo luận	A1.2
15	3.2. Các trường hợp vi phạm hợp đồng.	1,2,3, 4,5,6	- Thuyết giảng, - Thảo luận	A1.2

6. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (Course assessment)

Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	CLO	Tỷ lệ (%)
A1. Quá trình	A1.1. <i>Tham gia hoạt động học tập</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5	4%
	A1.2. <i>Thuyết trình nhóm</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5,6	6%
A2. Giữa kỳ	<i>Bài kiểm tra nhận định, trắc nghiệm</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5,6	30%
A3. Cuối kỳ	<i>Bài kiểm tra tự luận</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5,6	60%
Tổng			100%

Công cụ đánh giá: (Rubric chỉ dùng để đánh giá kỹ năng, thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm)

Rubric của thành phần đánh giá A1.1 - Tham gia hoạt động học tập

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Hỏi bài cũ, bài mới và làm bài tập tại lớp (G1, G2, G3, G4)	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập trong 8 – 10 buổi học	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập trong 6 – 7 buổi học	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập trong 2-3 buổi học	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 1 lần	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 0 lần
Điểm danh đi học đầy đủ (G4)	Đi học đầy đủ 100% các buổi điểm danh	Đi học 85% các buổi điểm danh	Đi học 60% các buổi điểm danh	Đi học 30% các buổi điểm danh	Không đi học

Rubric của thành phần đánh giá A1.2 - Thuyết trình nhóm

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Chấm điểm bài thuyết trình có thời lượng 30 phút (G1, G2, G3, G4)	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 80 đến 100%	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 60 đến 80%	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 50 đến 60%	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 30 đến 50%	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu dưới 30%

Rubric của thành phần đánh giá A2 - Bài kiểm tra nhận định, trắc nghiệm

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
-------------------	--------------	------------	---------	------------	------------

Bài kiểm tra nhận định, trắc nhiệm 30 phút (G1, G2, G3, G4)	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 60 đến 80%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 50 đến 60%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 30 đến 50%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 30%
---	---------------------------------	--	--	--	-------------------------------------

Rubric của thành phần đánh giá A3 - Bài kiểm tra tự luận

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Bài kiểm tra nhận định, trắc nhiệm 90 phút (G1, G2, G3, G4)	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 60 đến 80%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 50 đến 60%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 30 đến 50%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 30%

7. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (Course requirements and expectations)

- Dự lớp: theo qui định chung của trường.
- Sinh viên đọc trước slide bài giảng của học phần và những tài liệu theo yêu cầu của giảng viên trước mỗi buổi học.
- Làm bài tập về nhà, trả lời các câu hỏi ngắn trên lớp, và các bài kiểm tra tại lớp: các điểm này sẽ được đánh giá vào cột điểm quá trình của sinh viên.

8. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

1/ Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, (2016), *Giáo trình Pháp luật về hợp đồng và trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*, Nhà xuất bản Hồng Đức.

2/ Bộ luật dân sự 2015.

9. PHẦN MỀM HAY CÔNG CỤ HỖ TRỢ BÀI TẬP HOẶC THỰC HÀNH

1. Laptop
2. Slides
3. Máy chiếu
4. Viết và bảng

5. Micro

		<i>Tp.HCM, ngày tháng năm 2019</i>	
Trưởng Khoa	Trưởng Bộ môn	Giảng viên 1	Giảng viên 2
<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>